

Báo cáo thị trường

Báo cáo ngày: VN-Index giảm điểm sau khi chạm vùng 1,290 - 1,300

26/08/2024

VN-Index giảm 5.3 điểm (-0.4%) và kết phiên ở mức 1,280

• Khối ngoại bán ròng 60 tỷ VND trong phiên giao dịch hôm nay, trong đó các mã bị bán ròng mạnh nhất là HPG (140 tỷ VND), HSG (71 tỷ VND) và VPB (66 tỷ VND)

Lực bán gia tăng tại vùng 1,290 - 1,300 khiến VN-Index giảm

• Đà tăng của VN-Index đã chứng lại khi lực bán gia tăng tại vùng 1,290 - 1,300. Chúng tôi duy trì quan điểm thận trọng với VN-Index và cho rằng NĐT đang nắm giữ cổ phiếu có thể cân nhắc chốt lời dần tại vùng 1,290 - 1,300. Một số yếu tố tiêu cực mà chúng tôi cho rằng có thể tác động đến VN-Index bao gồm: (1) lực cầu vào thị trường đã giảm bớt và đà tăng của VN-Index đang yếu dần và vùng 1,290 - 1,300 cũng là vùng kháng cự mạnh mà thị trường đã không thể vượt qua trước đây, (2) chúng tôi cũng đánh giá tăng rủi ro vĩ mô có thể tác động đến VN-Index

Chênh lệch basis ở mức -1.6 điểm

• Chỉ số VN30F1M tăng 1.7 điểm (+0.1%) lên mức 1,317 và chỉ số VN30 giảm 2.5 điểm (-0.2%) lên mức 1,319

Tổng quan thị trường

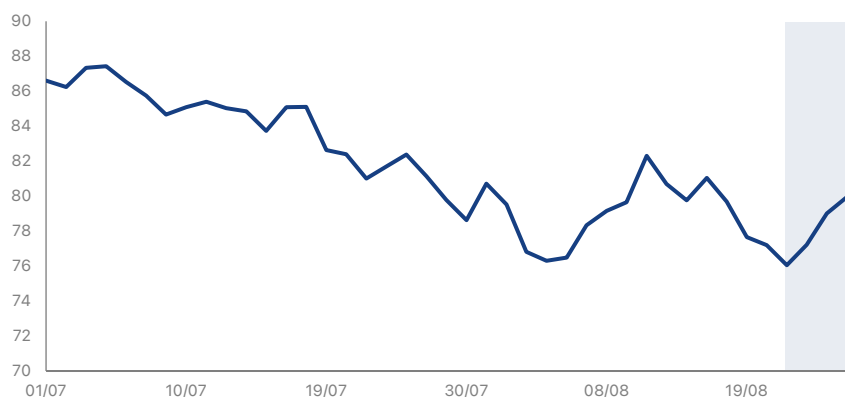
Chỉ tiêu	Giá trị	%Thay đổi
VN-Index		
Đóng cửa	1,280	-0.4%
KLGD [triệu CP]	727	6.3%
GTGD [tỷ VND]	18,276	8.7%
Khớp lệnh	16,560	16.3%
Thoả thuận	1,716	-33.6%
HNX-Index		
Đóng cửa	239	-0.5%
KLGD [triệu CP]	65	-4.9%
GTGD [tỷ VND]	1,246	-5.6%
UPCoM		
Đóng cửa	94	-0.3%
KLGD [triệu CP]	33	-29.5%
GTGD [tỷ VND]	609	-8.6%

Mục lục

- [Diễn biến TT VN và quốc tế ▶](#)
- [Vì sao thị trường giảm điểm? ▶](#)
- [Quan điểm thị trường ▶](#)
- [Các thông tin đáng chú ý ▶](#)
- [Thị trường phái sinh & chứng quyền ▶](#)
- [Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ▶](#)
- [Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ▶](#)

Giá dầu tăng trở lại sau khi Israel tấn công Lebanon

Giá dầu Brent [USD/thùng]



Nguồn: Bloomberg, TVS Research tổng hợp

Nguyễn Đức Anh
anhnd@tvs.vn

Tổng quan thị trường hôm nay

VN-Index giảm điểm khi tiến tới mức 1,300

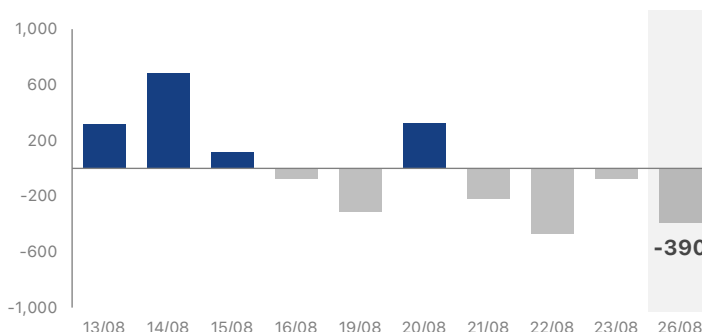
VN-Index ▼ 1,280 (-0.4%)
727.3 triệu CP 18,276 tỷ VND (+8.7%)

HNX-Index ▼ 239 (-0.5%)
65.1 triệu CP 1,246 tỷ VND (-5.6%)

UPCoM-Index ▼ 94 (-0.3%)
33.5 triệu CP 609 tỷ VND (-8.6%)

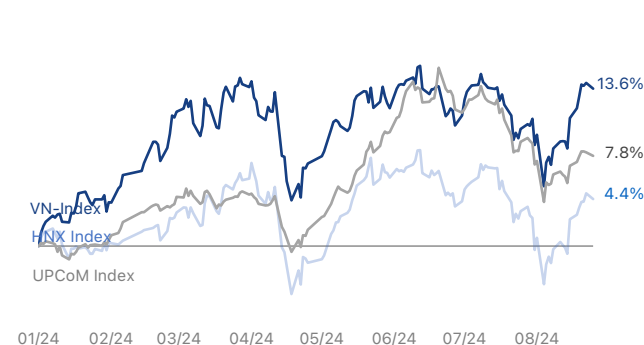
Khối ngoại bán ròng 390 tỷ VND

Giá trị mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên HSX [tỷ VND]



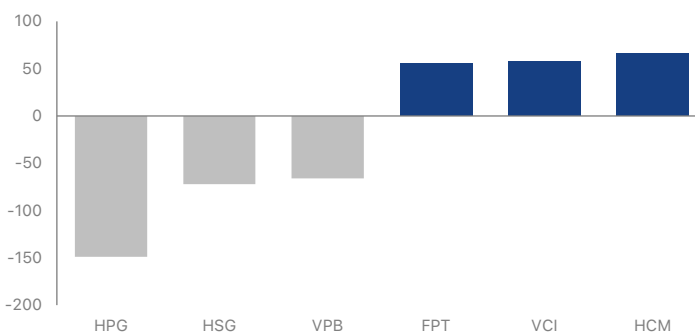
VN-Index tiếp tục dẫn đầu về hiệu suất

Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 [YTD] của các chỉ số [%]



NĐT nước ngoài bán ròng mạnh HPG hôm nay

Top CP mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên HSX [tỷ VND]



TTCK Việt Nam cùng Nhật Bản và Hàn Quốc giảm điểm

Hiệu suất từ đầu năm 2024 tới nay của các chỉ số chứng khoán chính [%]

Chỉ số	Quốc gia	Giá đóng cửa [điểm]	GTGD [triệu USD]	Thay đổi giá		Định giá		Chỉ báo kỹ thuật			
				1 ngày	YTD	P/E	P/B	Kháng cự	Hỗ trợ	RSI	MA (20)
VN-Index	Việt Nam	1,280	567	-0.4%	13.1%	15.5	1.7	1,155	1,080	61	1,242
HNX-Index	Việt Nam	239	48	-0.5%	3.9%	16.2	1.3	250	230	58	232
S&P 500	Mỹ	5,635	70,364	1.1%	18.8%	26.4	5.1	4,590	4,180	62	5,443
Dow Jones	Mỹ	41,175	14,082	1.1%	9.2%	23.0	5.3	35,600	34,000	64	40,124
FTSE 100	Anh	8,328	2,718	0.5%	7.9%	14.4	1.9	7,700	7,200	57	8,241
Euro Stoxx 50	Euro	4,909	5,280	0.5%	8.8%	14.2	2.0	4,410	4,160	60	4,762
Shanghai Composite	Trung Quốc	2,856	29,756	0.0%	-3.6%	13.5	1.2	3,310	3,000	40	2,875
SZSE Component	Trung Quốc	8,195	16,297	0.2%	-12.8%	18.8	1.8	12,500	10,000	34	8,390
Hang Seng	Hồng Kông	17,799	5,322	1.1%	6.0%	9.8	1.0	20,300	16,700	60	17,213
Nikkei 225	Nhật Bản	38,110	17,978	-0.7%	13.9%	23.4	2.1	33,450	31,400	53	36,838
KOSPI	Hàn Quốc	2,698	6,071	-0.1%	1.1%	15.0	0.9	2,650	2,470	51	2,658
VIX Index	Mỹ	16	N/A	-9.6%	20.2%	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A

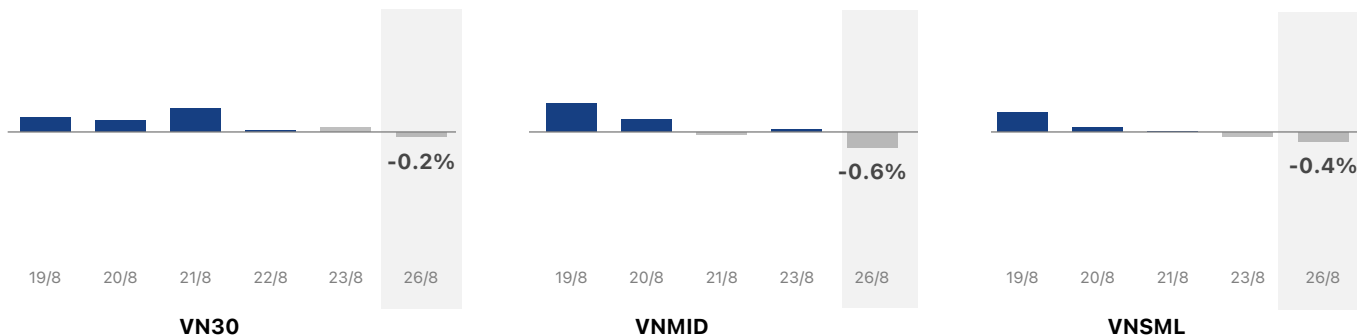
Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, TVS Research

Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

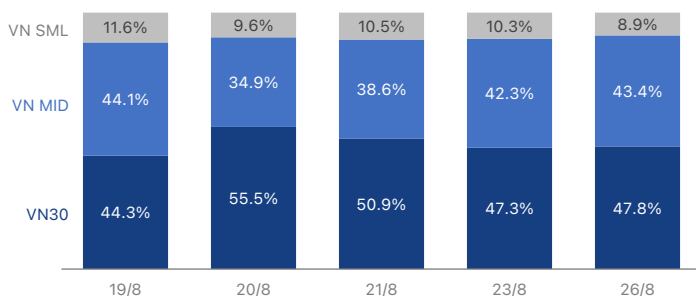
VNMID là chỉ số giảm mạnh nhất phiên hôm nay

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



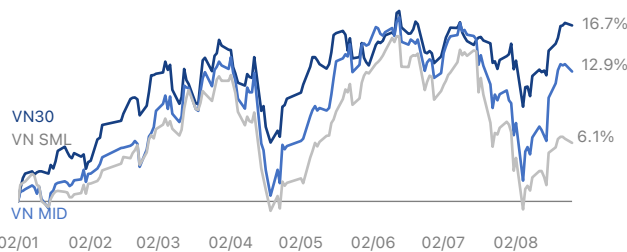
Tỷ trọng GTGD chủ yếu tập trung vào VN30

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



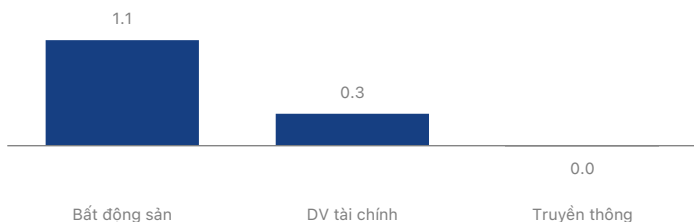
VNSML có mức hiệu suất thấp nhất trong 3 chỉ số

Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 của các chỉ số [%]



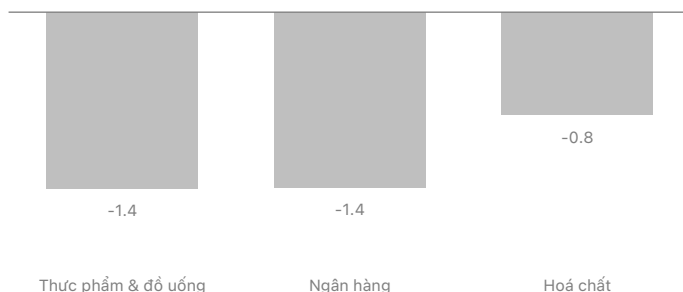
Nhóm Bất động sản đóng góp tích cực nhất...

3 ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



... trong khi nhóm Ngân hàng kéo giảm VN-Index

3 ngành tác động tiêu cực nhất vào VN-Index [điểm]



Định giá P/E CP Ngân hàng thấp hơn TB 5 năm

P/E TTM các nhóm ngành [x] và P/E TTM TB 5 năm [x]

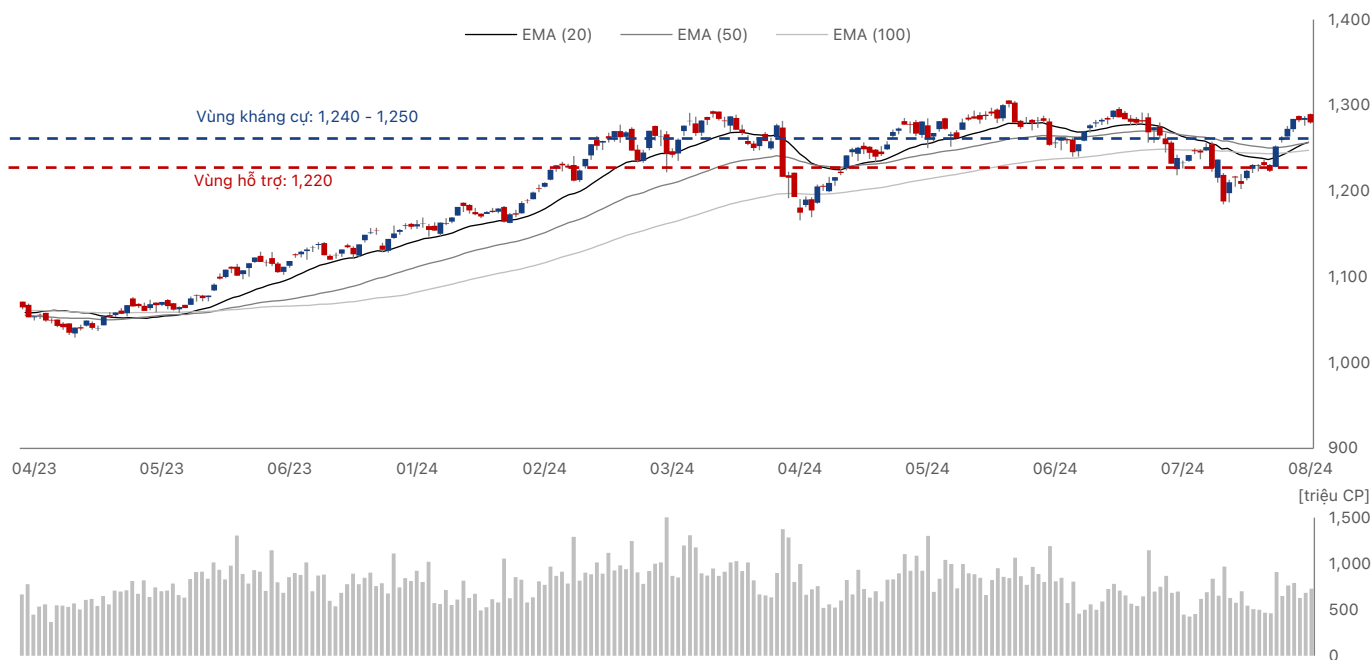
Ngành	P/E TTM	P/E TB 5 năm
Ngân hàng	9.4	11.0
Bất động sản	16.4	20.1
Thực phẩm và đồ uống	22.9	20.0
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	18.6	14.3
Tài nguyên Cơ bản	28.7	18.8
Dịch vụ tài chính	18.0	14.3
Hóa chất	25.7	15.2
Công nghệ Thông tin	29.2	16.4
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	19.0	16.9
Xây dựng và Vật liệu	26.9	16.5
Du lịch và Giải trí	1081.2	39.4
Bán lẻ	73.5	22.0
Dầu khí	12.8	16.0
Hàng cá nhân & Gia dụng	16.8	11.4
Bảo hiểm	14.0	19.3
Y tế	15.1	14.6
Ô tô và phụ tùng	17.6	14.9
Truyền thông	92.5	79.5
Viễn thông	96.4	81.5

Vì sao thị trường giảm điểm?

VN-Index giảm sau khi chạm 1,290

Lực bán gia tăng tại vùng 1,290 - 1,300

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



Chỉ báo động lượng	Giá trị	GT so sánh	Hành động	Chỉ báo trung bình động	Giá trị	GT so sánh	Hành động
Relative Strength Index	63	50	Mua	Simple Moving Average (20)	1,240	1,280	Mua
Stochastic %K	100	40	Bán	Simple Moving Average (50)	1,257	1,280	Mua
Momentum (10)	60	40	Mua	Simple Moving Average (100)	1,256	1,280	Mua
MACD level (12,36)	-9	0	Bán	Simple Moving Average (200)	1,215	1,280	Mua
Tín hiệu mua			2	Exponential Moving Average (20)	1,256	1,280	Mua
Tín hiệu trung tính			0	Exponential Moving Average (50)	1,256	1,280	Mua
Tín hiệu bán			2	Exponential Moving Average (100)	1,247	1,280	Mua
				Exponential Moving Average (200)	1,214	1,280	Mua
				Bollinger Band (20)	1,240	1,280	Mua
				Tín hiệu mua			8
				Tín hiệu trung tính			0
				Tín hiệu bán			0

• TVS Research cho rằng mặc dù các tín hiệu kỹ thuật vẫn ở trạng thái mua tuy nhiên lực bán gia tăng tại vùng kháng cự mạnh 1,290 - 1,300 đã làm đà tăng của VN-Index suy yếu. Ngoài ra, chúng tôi cũng đánh giá tăng rủi ro vĩ mô có thể ảnh hưởng đến VN-Index. Do đó, chúng tôi cho rằng rủi ro điều chỉnh của VN-Index đang lớn dần và ÑĐT nên cân nhắc chốt lời dần khi thị trường tiến đến vùng 1,290 - 1,300

Thông tin vĩ mô

Mặc dù Trung Quốc đã bắt đầu cắt giảm lãi suất trong Q3 2024 tuy nhiên **một số tổ chức kinh tế tại Trung Quốc đã hạ tăng trưởng GDP năm 2024 của nước này sau khi số liệu tiêu dùng của Trung Quốc giảm trong T8 2024.**

Cấu phần quan trọng khác ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế là sản xuất công nghiệp chỉ được dự báo tăng nhẹ trong năm nay. TVS Research cho rằng với triển vọng kinh tế không quá tích cực như hiện tại, Chính phủ Trung Quốc có thể sẽ cần hạ lãi suất nhanh hơn trong các tháng tới để hỗ trợ nền kinh tế nếu vẫn duy trì mục tiêu tăng trưởng GDP ở mức 5%.

Thông tin ngành / doanh nghiệp

PDR (HSX, giá đóng cửa: 21,900 VND, +1.4%): PDR tạm ngừng triển khai phương án phát hành 131 triệu cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông, ưu tiên phát hành hơn 34 triệu cổ phiếu với giá 20,000 VND/cổ phiếu để oán đổi khoản nợ 30 triệu USD, lãi suất 8%/năm của ACA Vietnam Real Estate III LP (Cayman Island). Chúng tôi đánh giá động thái này sẽ giúp giảm bớt gánh nặng nợ vay cho PDR trong thời gian tới.

MWG (HSX, giá đóng cửa: 69,800 VND, -0.3%): Trong 7T 2024, doanh thu của MWG đạt 76,541 tỷ VND (+15% YoY), hoàn thành 61% kế hoạch 2024. Trong đó, doanh thu của BHX đạt 23,000 tỷ VND (+40% YoY), tương đương gần 30% doanh thu của Công ty. Tăng trưởng doanh thu các mảng thực phẩm tươi và FMCG đóng góp chính vào tăng trưởng doanh thu của BHX trong 7T 2024. Doanh thu trung bình tháng/CH của BHX trong T7 duy trì ở mức 2.1 tỷ VND/CH, tương đương với T6. Chúng tôi cho rằng nhu cầu tiêu dùng của người dân sẽ được cải thiện trong thời gian tới, qua đó thúc đẩy tăng trưởng doanh thu của BHX nói riêng và MWG nói chung.

- 1/8 **Việt Nam - Công bố PMI sản xuất**
Thực tế: 54.7, Kỳ trước: 54.7
- 2/8 **Mỹ - Công bố số liệu tỷ lệ thất nghiệp T7 2024**
Thực tế : 4.3% YoY, Kỳ trước: 4.1% YoY
- 14/8 **Mỹ- Công bố CPI T7 2024**
Kỳ trước: 3% YoY
- 15/8 **Đáo hạn hợp đồng phái sinh chỉ số VN30**
- 20/8 **Châu Âu- Công bố CPI T7 2024**
Kỳ trước: 2.6% YoY
- 29/8 **Việt Nam - Công bố số liệu kinh tế vĩ mô T7 2024**

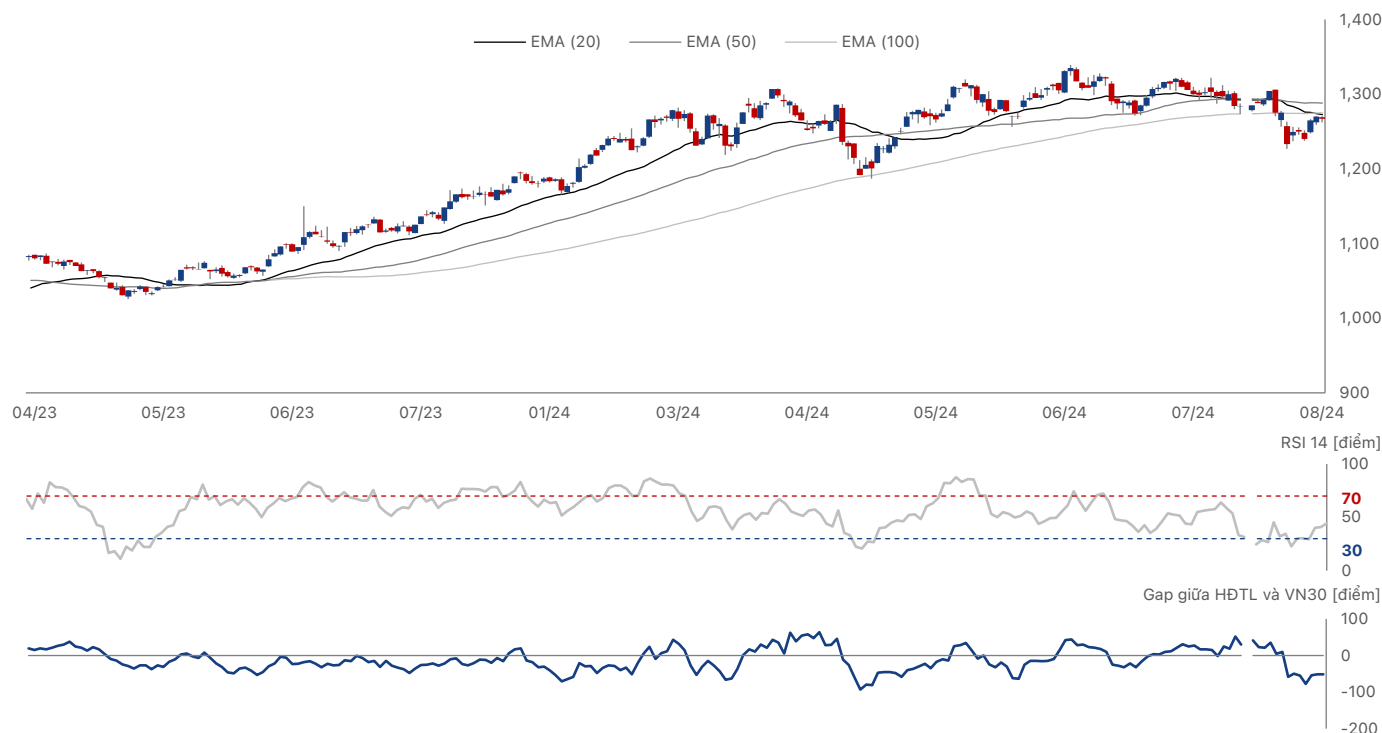
Vì sao thị trường giảm điểm?

Diễn biến thị trường phái sinh, chứng quyền

Thị trường phái sinh

Chênh lệch basis duy trì ở mức thấp

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30 [điểm]



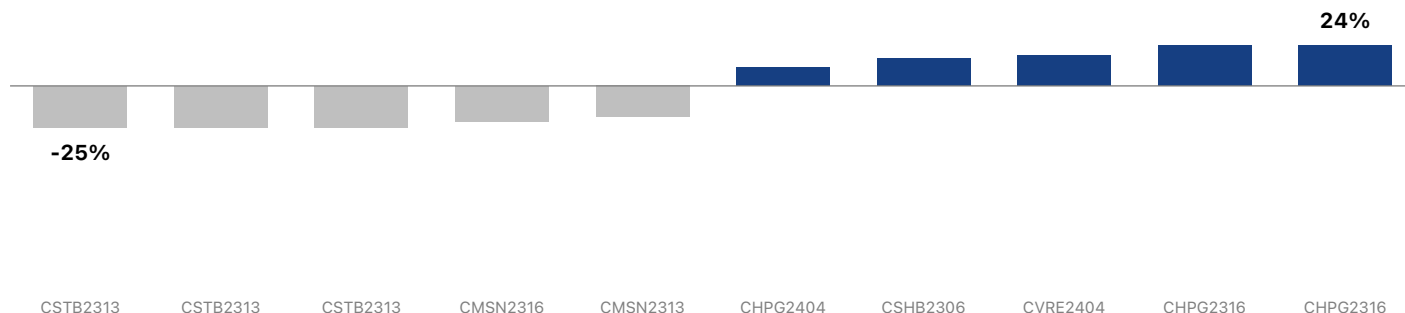
- Chỉ số VN30F1M tăng 1.7 điểm (+0.1%) lên mức 1,317 và chỉ số VN30 giảm 2.5 điểm (-0.2%) lên mức 1,319

Số mã chứng quyền GIẢM chiếm ưu thế

- Thị trường chứng quyền hôm nay có 38 mã giảm ở mức bình quân -5.2% và 32 mã tăng ở mức bình quân +3.1%

Mã chứng quyền CSTB2313 giảm mạnh nhất, -25% trong phiên hôm nay

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro, TVS Research

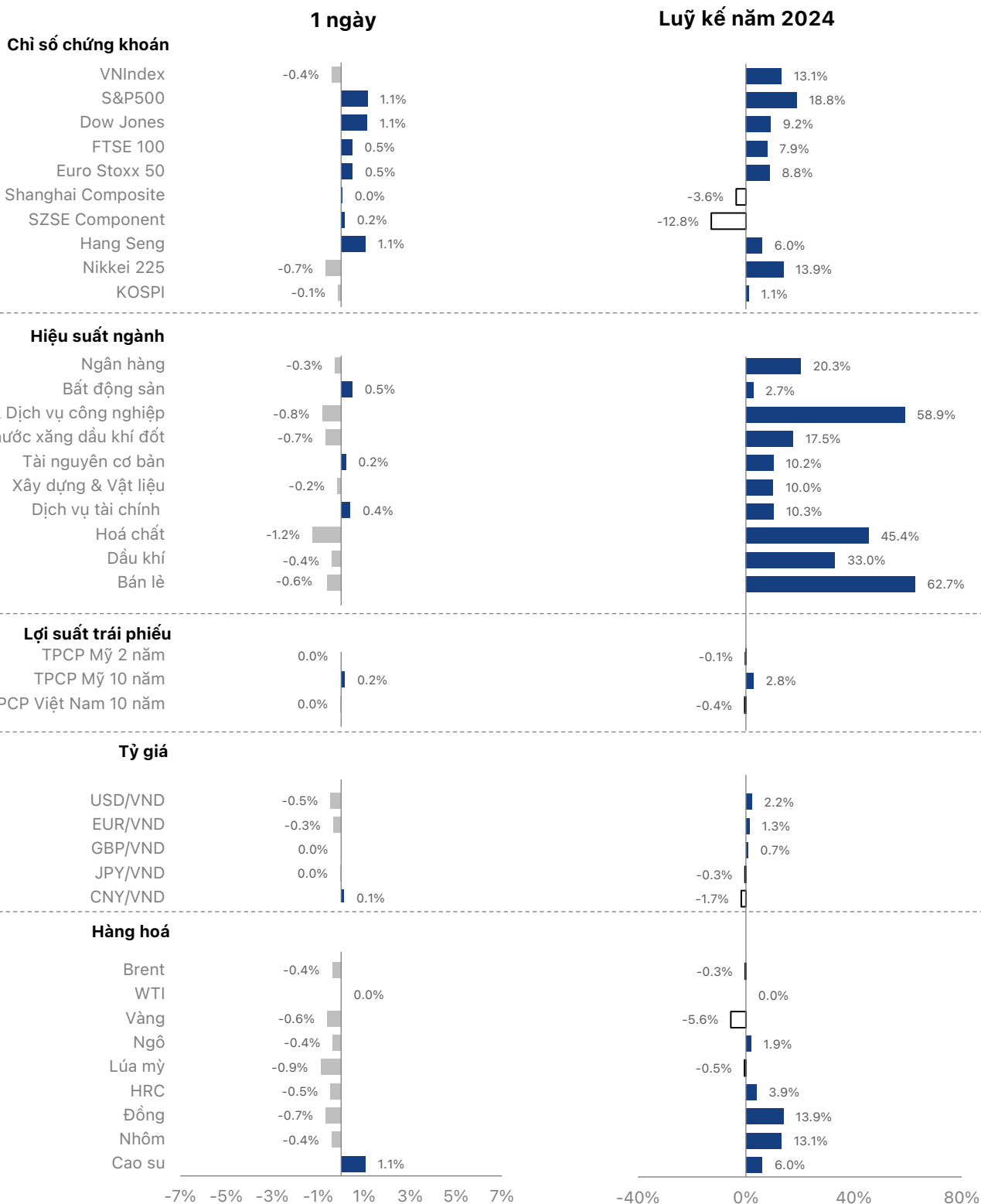
Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

Mã	Ngành ICB cấp 2	Thông tin thị trường					Định giá				
		Giá đóng cửa [VND]	Vốn hoá [tỷ VND]	Beta 6m	% ngày	% YTD	P/E (TTM)	P/B (TTM)	Giá mục tiêu	+/-	Ngày ra BC
KBC	Bất động sản	26,700	20,495	2.0	-1%	-15%	88.0	1.1	39,800	49%	20/08
VHM	Bất động sản	40,500	176,352	0.9	2%	-6%	7.5	0.9	54,400	34%	20/08
PVD	Dầu khí	27,600	15,342	1.4	-1%	-1%	24.3	1.0	36,900	34%	20/08
PVS	Dầu khí	40,200	19,214	1.5	0%	6%	20.9	1.5	50,300	25%	20/08
NLG	Bất động sản	40,650	15,641	1.7	0%	12%	36.9	1.7	49,000	21%	20/08
REE	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	70,000	32,971	1.1	-1%	42%	18.6	1.9	83,400	19%	20/08
TNG	Hàng cá nhân & Gia dụng	27,600	3,384	1.9	-2%	56%	13.6	1.9	33,200	20%	20/08
MWG	Bán lẻ	69,800	102,042	1.2	0%	66%	46.5	3.9	81,400	17%	20/08
VCB	Ngân hàng	92,000	514,196	0.6	0%	10%	15.5	2.8	107,200	17%	20/08
HDG	Bất động sản	28,600	9,619	2.2	-1%	18%	14.5	1.6	33,100	16%	20/08
TCB	Ngân hàng	22,500	158,513	0.8	0%	45%	7.4	1.2	25,100	12%	20/08
VHC	Thực phẩm và đồ uống	74,400	16,699	1.1	1%	22%	22.7	2.0	79,900	7%	20/08
MBB	Ngân hàng	24,450	129,740	0.8	0%	33%	6.0	1.3	26,400	8%	20/08
GMD	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	81,100	25,180	0.9	-1%	16%	20.5	2.7	81,000	0%	20/08

Danh sách báo cáo gần đây

Loại báo cáo	Tiêu đề	Công ty/Ngành	Ngày phát hành
BCCL đầu tư H2 2024	Báo cáo chiến lược đầu tư H2 2024	Toàn thị trường	20/08/2024
BCCL vĩ mô H2 2024	Báo cáo chiến lược - Vĩ mô H2 2024	Vĩ mô	20/08/2024
BCCL thị trường H2 2024	Báo cáo chiến lược - Thị trường H2 2024	Thị trường	20/08/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T7 2024	Vĩ mô	06/08/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T7 2024	Thị trường	06/08/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T6 2024	Vĩ mô	08/07/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T6 2024	Thị trường	08/07/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T5 2024	Vĩ mô	05/06/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T5 2024	Thị trường	05/06/2024
BCCL đầu tư Q1 2024	Báo cáo chiến lược đầu tư Q1 2024	Toàn thị trường	16/05/2024
BCCL vĩ mô Q1 2024	Báo cáo chiến lược - Vĩ mô Q1 2024	Vĩ mô	16/05/2024
BCCL thị trường Q1 2024	Báo cáo chiến lược - Thị trường Q1 2024	Thị trường	16/05/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T4 2024	Vĩ mô	08/05/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T4 2024	Thị trường	08/05/2024
Báo cáo ngành	Báo cáo KQKD Q1 2024	Ngành	06/05/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T3 2024	Vĩ mô	08/04/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T3 2024	Thị trường	08/04/2024

Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiiipro, TVS Research

Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20%
NẮM GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20%
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10%

Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec
4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
Phone: +84 (24) 7300 6588
Fax: +84 (24) 3248 4821

Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long
63A Võ Văn Tần, Quận 3, Hồ Chí Minh
Phone: +84 (28) 7300 6588
Fax: +84 (28) 299 2088

Thông tin liên hệ

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

Vương Chí Tâm, CFA, FRM

P. Giám đốc phân tích
tamvc@tvs.vn

Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp
hanhntk@tvs.vn

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên
anhnd@tvs.vn

Phạm Nguyên Long

Chuyên viên cao cấp
longpn@tvs.vn

Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên
quangtpt@tvs.vn

Nguyễn Văn Đạt

Chuyên viên
datnv@tvs.vn